

Số: 6337/QĐ-UB-QLĐT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 8 năm 1995

### **QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND THÀNH PHỐ**

V/v điều chỉnh và bổ sung Quyết định số 4755/QĐ-UB-QLĐT ngày 29/6/1995 của UBND thành phố về việc ban hành Bảng quy định khung giá đền bù, trợ cấp di chuyển nhà ở và vật kiến trúc khác nằm trên và ven kinh rạch, ven sông và các khu nhà lụp xụp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

\*\*\*\*\*

### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21/6/1994 ;

- Căn cứ Nghị định 90/CP ngày 17/8/1994 của Chính phủ ban hành bảng quy định về việc đền bù thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng và Nghị định 87/CP ngày 17/6/1994 của Chính phủ quy định khung giá các loại đất ;

- Xét đề nghị của Trưởng Ban Vật giá thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các ngành chức năng có liên quan khi thi hành Quyết định 4755/QĐ-UB-QLĐT ngày 29/6/1995 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành bảng quy định khung giá đền bù, trợ cấp di chuyển nhà ở và vật kiến trúc khác nằm trên và ven kinh rạch, ven sông và các khu nhà lụp xụp trên địa bàn thành phố ;

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.-** Nay điều chỉnh và bổ sung Quyết định số 4755/QĐ-UB-QLĐT ngày 29/6/1995 của Ủy ban nhân dân thành phố như sau :

1- Tại điều 2 được điều chỉnh lại : “quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy định về đền bù đất đai, tài sản khi thành phố thu hồi đất để cải tạo xây dựng công trình theo quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố nằm trong phạm vi đã được xác định tại điều 1 của quyết định này do Ủy ban nhân dân quận, huyện cùng các cơ quan chức năng của thành phố ban hành trước Quyết định 4755/QĐ-UB-QLĐT và đang triển khai thanh toán đền bù, được tiếp tục thực hiện đến khi hoàn tất, không bị điều chỉnh bởi quyết định này.

2- Tại điểm 2.1 của khoản 2 và khoản 3 của điều 6, phần II của bảng quy định ban hành kèm theo Quyết định 4755/QĐ-UB-QLĐT được điều chỉnh lại :

“2.1- Đất ở có đủ điều kiện hợp thức hóa là :

2.1.1- Đất ở có nguồn gốc thừa kế của gia tộc, đất tự mua bán sang nhượng... trước ngày Hiến pháp được Quốc hội thông qua từ 18/12/1980 và hiện nay không có tranh chấp (do Ủy ban nhân dân phường, xã xác nhận). Nếu có tranh chấp giao cho Ủy ban nhân dân quận hoặc huyện xem xét xử lý theo Nghị định 60/CP.

2.1.3- Người đang trực tiếp sử dụng đất trước ngày 18/12/1980 đến nay, không có tranh chấp, có nhà ở trên đất.

3- Người đang trực tiếp sử dụng đất không có giấy tờ hợp lệ, không đủ điều kiện hợp thức hóa, không có tranh chấp, không thuộc tài sản của Nhà nước từ ngày 18/12/1980 đến trước ngày Luật đất đai có hiệu lực thi hành từ 15/10/1993, được trợ cấp bằng 50% đơn giá đất trong Quyết định 05/QĐ-UB-QLĐT đối với đất có diện tích từ 80m<sup>2</sup> trở xuống ở nội thành, nội thị, phần đất có diện tích lớn hơn 80m<sup>2</sup> không được trợ cấp”.

3- Tại khoản 1, điều 7, phần III của bảng quy định ban hành kèm theo Quyết định 4755/QĐ-UB-QLĐT được điều chỉnh lại : “trợ cấp 500.000 đ/m<sup>2</sup> sàn nhà đang sử dụng (không tính phần diện tích hàng lang, ban công, lối đi chung và diện tích lân chiêm). Diện tích sàn nhà đang sử dụng để tính trợ cấp là số m<sup>2</sup> ghi trong quyết định tạm cấp, tạm giao hoặc hợp đồng thuê nhà.

4- Tại điều 9 phần III của bảng quy định ban hành kèm theo Quyết định 4755/QĐ-UB-QLĐT được điều chỉnh lại :

“1- Cá nhân, hộ gia đình, cơ quan, đơn vị và các tổ chức khác có sở hữu nhà hợp pháp không thuộc tài sản cố định của Nhà nước hoặc không do các nguồn ngân sách của Nhà nước tạo lập, được đền bù 100% toàn bộ diện tích nhà hiện có theo đơn giá xây dựng cơ bản trong Quyết định 692/QĐ-UB ngày 4/5/1993 của Ủy ban nhân dân thành phố và nhân với hệ số 1,2 lần.

2- Nhà chỉ tháo dỡ dưới 70% diện tích xây dựng được đền bù phần diện tích tháo dỡ theo đơn giá xây dựng cơ bản trong Quyết định 692/QĐ-UB ngày 4/5/1993 của Ủy ban nhân dân thành phố nhân với hệ số 1,2 lần và trợ cấp thêm 10% giá trị phần đền bù. Nhà phải tháo dỡ từ 70% diện tích xây dựng trở lên được đền bù như nhà phải tháo dỡ toàn bộ”.

5- Tại điều 11 phần III của bảng quy định ban hành kèm theo Quyết định 4755/QĐ-UB-QLĐT được bổ sung “trợ cấp thiệt hại do ngừng sản xuất, kinh doanh, chỉ áp dụng cho nhà phải tháo dỡ từ 70% diện tích xây dựng trở lên và chủ hộ trực tiếp kinh doanh phải có giấy phép kinh doanh còn hiệu lực:

+ Hộ có doanh thu dưới 5.000.000 đ/tháng, được trợ cấp 1 lần 3.000.000 đ.

+ Hộ có doanh thu từ 5.000.000 đ/tháng trở lên, được trợ cấp 1 lần 4.000.000 đ.

Doanh thu để tính trợ cấp là doanh thu bình quân trong năm gần nhất do Chi cục Thuế các quận, huyện xác nhận.

6- Tại điều 24 phần V của bảng quy định ban hành kèm theo Quyết định 4755/QĐ-UB-QLĐT được điều chỉnh lại :

“Bảng quy định này chỉ áp dụng đền bù, trợ cấp về nhà ở, đất ở và vật kiến trúc khác nằm trên và ven kênh rạch, ven sông và các khu nhà lụp xụp phải cải tạo, xây dựng lại để tái bố trí cho dân cư của khu vực đó khi có quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố. Việc điều chỉnh di chuyển nhà ở và vật kiến trúc khác để thu hồi đất sử dụng vào mục đích khác không thuộc phạm vi áp dụng bảng quy định này”.

**Điều 2.-** Các điều còn lại trong Quyết định 4755/QĐ-UB-QLĐT và bảng quy định ban hành kèm theo ngoài phạm vi điều chỉnh, bổ sung của quyết định này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

**Điều 3.-** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, Trưởng Ban Vật giá thành phố, Giám đốc Sở Địa chính, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Tư pháp, Chánh Thanh tra thành phố, Kiến trúc sư trưởng thành phố và các tổ chức, cá nhân có nhà nằm trong khu vực quy hoạch phải di chuyển chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.-

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**  
**KT.CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Võ Viết Thanh**